TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 42/2019/HS-ST
Ngày 14 - 6 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông **Đỗ Văn Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hoàng Nguyễn Hoài Thương**

Ông **Võ Tấn Quang**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đào Thị Lệ Thy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Võ Tới** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Vũ Thanh T; Tên gọi khác: T Điên; Sinh năm: 1984, tại Bình Phước; Nơi cư trú: ấp 5A, xã Lộc T, huyện N, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Cha: Vũ Thanh T1 – Sinh năm: 1962; Mẹ: Tô Thị Lệ Th - Sinh năm: 1964; Bị cáo có 02 anh em, lớn nhất sinh năm: 1981, nhỏ nhất là bị cáo; Bị cáo chưa có vợ. Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N từ ngày 27/12/2018 đến nay.

2/ Trần Hữu P; Sinh năm: 1996, tại Bình Phước; Nơi cư trú: ấp 6A, xã Lộc T, huyện N, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Cha: Trần Văn H – Sinh năm: 1965; Mẹ Phan Thị L, sinh năm 1970; Bị cáo có 04 anh em, lớn nhất sinh năm: 1990, nhỏ nhất sinh năm: 2006. Vợ: Dương Thị Lan A, sinh năm 1997; Bị cáo có 01 con, sinh năm: 2018; Tiền sự: Không; Tiền án: Không

Bị cáo Trần Hữu P đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N từ ngày 27/12/2018 đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa

** Bị hại:*

Ông Trần Quang C, sinh năm 1962

Nơi cư trú: Ấp 5A, xã Lộc T, huyện N, tỉnh Bình Phước

Vắng mặt tại phiên tòa

Bà Hà Thị T4, sinh năm 1966

Nơi cư trú: Ấp 5A, xã Lộc T, huyện N, tỉnh Bình Phước

Vắng mặt tại phiên tòa

** Người có liên quan:*

Ông Trần P H, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Ấp 6A, xã Lộc Tấn, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa

Ông Đinh Thanh P1, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Ấp 6A, xã Lộc T, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa

Bà Phan Thị L, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Ấp 6A, xã Lộc Tấn, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 03 giờ sáng ngày 19/11/2018, Vũ Thanh T lấy 01 đèn pin và 01 con dao dài khoảng 30cm đi bộ đến nhà ông Trần Quang C thuộc ấp 5A, xã Lộc T, thấy không có ai ở nhà, T dùng tay đẩy cửa để vào trong nhà phát hiện thấy 01 bộ gõ mật gồm 03 tấm gỗ, mỗi tấm dài 2,06m, rộng 40cm, dày 6,5cm để trên chân ghế gỗ, do 03 tấm gỗ nặng nên T đi bộ đến nhà anh Vũ Thanh S, thì có anh Vũ Anh Th đang ngồi chơi nhà anh Sơn, T rủ anh Th lấy trộm bộ ván gỗ trên nhưng anh Th không đồng ý, T quay lại nhà ông Cảnh mang 03 tấm gỗ ra chỗ gốc cây bưởi cách nhà ông Cảnh khoảng 03m, rồi T đi bộ về nhà, trên đường về nhà T gặp Trần Hữu P đang điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển số: 93F1 – 072.02, T rủ P đi trộm 03 tấm gỗ, thì P đồng ý, sau đó cả hai khiêng 03 tấm gỗ về nhà mẹ ruột của T là bà Tô Thị Lệ Thcất giấu. Sau khi bị mất tài sản, ông C làm đơn trình báo Cơ quan Công an.

Ngoài ra T và P còn khai nhận thêm khoảng 12 giờ ngày 29/11/2018, Trần Hữu P điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển số: 93F1 – 072.02 trên xe chở Vũ Thanh T và Đinh Thanh P1, sinh năm 1998, ngụ tại: 6A, xã Lộc T , huyện N đi chơi, khi đi đến ấp 6A, xã Lộc T thì thấy có 01 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa của bà Hà Thị T4 không có

người trông coi nên P dừng xe để T xuống trộm 01 chiếc cân. Sau đó P mang cân đến nhà anh ruột là Trần P H, sinh năm 1990, ngụ tại: 6A, xã Lộc T, huyện N bán được 250.000 đồng, cả ba chia nhau số tiền trên. Bà T4 đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an (BL: 115 – 126; 132 – 135; 142 – 143; 146 – 151; 159 – 160; 167 – 170).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra bị cáo Vũ Thanh T và Trần Hữu P thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 mô tô hiệu Exciter biển số: 93F1 – 072.02; 03 tấm gỗ, mỗi tấm dài 2,06m, rộng 40cm, dày 6,5cm; 01 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa (BL: 49 – 51).

Đối với 01 đèn pin và 01 con dao dài khoảng 30cm Vũ Thanh T đã vứt bỏ không nhớ địa điểm nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thu hồi được.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 15/11/KL.HĐĐGTS ngày 22/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì 03 tấm gỗ, mỗi tấm dài 2,06m, rộng 40cm, dày 6.5cm có giá là 4.000.000 đồng (BL: 60).

Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 05/01/KL.HĐĐGTS ngày 15/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì 01 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa có giá là 300.000 đồng (BL: 61).

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKSLN, ngày 13/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Vũ Thanh T và Trần Hữu P về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 12 đến 15 tháng tù.
- Xử phạt bị cáo Trần Hữu P từ 09 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Trần Quang C 03 tấm gỗ, mỗi tấm dài 2,06 mét, rộng 40cm, dày 6,5cm; cho bà Phan Thị L 01 mô tô hiệu Exciter biển số: 93F1 – 072.02 và và trả cho bà Hà Thị T4 01 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Đối với hành vi trộm cắp 01 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa của bị can Vũ Thanh T, bị cáo Trần Hữu P và Đinh Thanh P1 có trị giá 300.000 đồng, không đủ định lượng làm tình tiết tăng nặng và không đủ định lượng khởi tố vụ án.

Đối với Đinh Thanh P1, do đó Cơ quan sát điều tra Công an huyện N ra quyết định xử phạt hành chính đối với Đinh Thanh P1.

Đối với hành vi mua 01 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa có trị giá 1.000.000 đồng của Trần P H, do H không biết đó là tài sản trộm cắp mà có, đồng thời không đủ định lượng nên Cơ quan sát điều tra Công an huyện N không xử lý.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà xét xử công khai hôm nay, các bị cáo đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 03 giờ ngày 19/11/2018 tại ấp 5A, xã Lộc Tấn, huyện N, tỉnh Bình Phước, Vũ Thanh T và Trần Hữu P có hành vi lén lút trộm cắp 03 tấm gỗ, mỗi tấm dài 2,06mét, rộng 40cm, dày 6.5cm của ông Trần Quang C trị giá là 4.000.000 đồng.

Ngoài ra khoảng 12 giờ ngày 29/11/2018, Trần Hữu P cùng với Vũ Thanh T và Đinh Thanh P, sinh năm 1998, ngụ tại: 6A, xã Lộc Tấn, huyện N còn có hành vi lén lút trộm cắp 01 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa của bà Hà Thị T4 trị giá 300.000 đồng. Đối với hành vi trộm cắp 01 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa của bị cáo Vũ Thanh T, Trần Hữu P cùng với Đinh Thanh P1 có trị giá 1.000.000 đồng, không đủ định lượng nên không xem là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo.

Hành vi của các bị cáo là liều lĩnh, xem thường pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của cá nhân được luật pháp bảo vệ. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, có giai đoạn chuẩn bị phạm tội rõ ràng. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Các bị cáo nhận thức được trộm cắp tài sản là hành vi vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Nhưng do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, lười biếng lao động và muốn nhanh chóng có tiền để tiêu xài và sử dụng ma tuý mà không phải lao động nên đã thực hiện tội phạm.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, hai bị cáo đều là người trực tiếp thực hành tội phạm, trong đó bị cáo T là người khởi xướng và rủ rê và cùng bị cáo P thực hiện. Bị

cáo P có hành vi giúp sức cho bị cáo P trong việc khiêng 03 tấm gỗ về nhà mẹ của T cất giấu, nên đồng phạm với bị cáo T.

Hành vi của các bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố các bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hội đồng xét xử cần xử phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra để có đủ điều kiện răn đe, giáo dục các bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[3] Đối với bị cáo T có nhân thân xấu, ngày 16 tháng 9 năm 2004, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước xét xử về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng và ngày 10 tháng 3 năm 2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước xét xử về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt 12 tháng tù giam.

Đối với bị cáo P, ngày 02 tháng 02 năm 2015, bị cáo Trần Hữu P bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước xét xử về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác mà có" theo Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng. Các bị cáo đã được xóa án tích nhưng không lấy những bản án trước làm bài học cho bản thân thì nay lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử cần xử phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại làm đơn bãi nại cho các bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo T có trình độ văn hoá thấp nên am hiểu pháp luật còn hạn chế, là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét các bị cáo không nghề nghiệp ổn định, nghiện ma tuý nên cần cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ điều kiện răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Trong đó bị cáo T đóng vai trò chính trong vụ án nên hình phạt phải cao bị cáo P là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, tại phiên toà, bị hại vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Đinh Thanh P1 có hành vi trộm cắp 01 cái cân Nhơn Hoà cùng với bị cáo Vũ Thanh T và Trần Hữu P có trị giá 300.000 đồng, không đủ định lượng khởi tố vụ án, Cơ quan sát điều tra Công an huyện N ra quyết định xử phạt hành chính đối với Đinh Thanh P1 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi mua 01 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa có trị giá 300.000 đồng của Trần P H, do anh H không biết đó là tài sản trộm cắp mà có, đồng thời không đủ định lượng nên Cơ quan sát điều tra Công an huyện N không xử lý.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1) Tuyên bố bị cáo **Vũ Thanh T, Trần Hữu P** phạm tội *"Trộm cắp tài sản*

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Vũ Thanh T **12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2018 và tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án

- Xử phạt bị cáo Trần Hữu P **09** (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2018 và tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2) Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra

3) Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, Người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện N
- Bị cáo,bị hại, người có quyền lợi liên quan
- Chi cục THADS huyện N
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- CA huyện N
- CA tỉnh Bình Phước
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng